

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, cập nhật Báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế tỉnh Quảng Trị sử dụng vốn ODA của Chính phủ Italia

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Công hàm số 10476/BKHĐT-KTĐN ngày 26/12/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc gia hạn thời gian thực hiện các dự án thuộc Chương trình hỗ trợ lĩnh vực y tế của Chính phủ Italia cho Việt Nam ở khu vực miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế tỉnh Quảng Trị sử dụng vốn ODA của Chính phủ Italia;

Căn cứ Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn 1 Dự án Nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế tỉnh Quảng Trị sử dụng vốn ODA của Chính phủ Italia;

Xét đề nghị của Sở Y tế tỉnh tại Tờ trình số 76/TTr-SYT ngày 20/4/2018 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 68/TTr-SKH-ĐT ngày 18/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, cập nhật báo cáo nghiên cứu khả thi và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế tỉnh Quảng Trị sử dụng vốn ODA của Chính phủ Italia với các nội dung chủ yếu sau:

1. Điều chỉnh, cập nhật một số nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 30/01/2013:

- Điều chỉnh danh mục mua sắm trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế (TTYT) Dự phòng tỉnh, Trung tâm Y tế Hải Lăng và 20 Trạm Y tế xã của huyện Hải Lăng theo phụ lục chi tiết đính kèm.

- Điều chỉnh các hạng mục đầu tư xây dựng: Nâng cấp cơ sở vật chất cho Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh; xây mới 7 Trạm Y tế xã ở huyện Hải Lăng (Thị trấn Hải Lăng, Hải Chánh, Hải Lâm, Hải Xuân, Hải Sơn, Hải Trường, Hải Quy).

- Gia hạn thời gian thực hiện dự án đến ngày 31/12/2019.

* Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 của UBND tỉnh Quảng Trị.

2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 28/7/2015:

(Có phụ lục chi tiết đính kèm).

Điều 2. Sở Y tế chịu trách nhiệm chỉ đạo rà soát, xác định tổng dự toán dự án trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật về đầu tư công; đảm bảo mục tiêu, hiệu quả chi phí đầu tư. Đồng thời, chỉ đạo tổ chức công tác lựa chọn nhà thầu, kiểm soát chặt chẽ hợp đồng, triển khai thực hiện các hạng mục theo thứ tự ưu tiên, phù hợp khả năng cân đối các nguồn vốn cho dự án, không gây nợ đọng xây dựng cơ bản.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Thúc

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH
Dự án Nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế tỉnh Quảng Trị
sử dụng vốn ODA của Chính phủ Italia

(Kèm theo Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh)

TT	Tên thiết bị	ĐVT	SL
1	Giường cấp cứu	Cái	2
2	Bộ dụng cụ cắt Amydal	Cái	2
3	Máy doppler tim thai	Cái	20
4	Máy khí dung	Cái	20
5	Máy hút dịch	Cái	20
6	Giường bệnh nhân	Cái	120
7	Tủ đầu giường	Cái	120
8	Tủ thuốc	Cái	40
9	Hệ thống lưu điện chuẩn UPS > 5KW	Cái	1
10	Đèn mổ treo trần ≥ 100.000 Lux	Cái	2
11	Máy điện từ trường điều trị	Cái	1
12	Máy điện xung điều trị	Cái	1
13	Máy siêu âm Doppler màu chuyên tim mạch	Cái	1
14	Tủ lạnh trữ vaccine	Cái	1
15	Máy phân tích sinh hóa tự động ≥ 200 tests/giờ	Cái	1
16	Máy phân tích sinh hóa bán tự động	Cái	21
17	Máy phân tích sinh hóa bán tự động	Cái	1
18	Bộ chiết xuất chất béo (6 mẫu)	Bộ	1
19	Tủ an toàn sinh học cấp 2	Cái	1
20	Tủ lạnh âm sâu 80 độ C	Cái	1
21	Cân phân tích điện tử	Cái	1
22	Máy đo BOD	Cái	1
23	Xe cứu thương	Xe	3

TT	Tên thiết bị	ĐVT	SL
24	Bàn mổ thủy lực đa năng	Cái	1
25	Máy nội soi tiêu hóa ống mềm	Cái	1
26	Máy sóng ngắn điều trị	Cái	1
27	Máy soi cổ tử cung có Monitor	Cái	1
28	Monitor sản khoa 2 chức năng	Cái	1
29	Bộ khám điều trị RHM+ghế+lây cao răng siêu âm	Bộ	1
30	Máy đo khúc xạ tự động	Bộ	1
31	Máy phân tích huyết học tự động ≥ 18 thông số	Cái	1
32	Máy phân tích nước tiểu tự động ≥ 10 thông số	Cái	22
33	Máy siêu âm đen trắng xách tay	Cái	20
34	Máy điện tim 06 kênh	Cái	20
35	Máy xét nghiệm miễn dịch tự động	Cái	1
36	Quang phổ hấp thụ nguyên tử AAS	Cái	1
37	Bộ phận bơm mẫu tự động (cho máy GC2010)	Bộ	1
38	Bộ phận bơm mẫu tự động (cho máy HPLC1200)	Bộ	1
39	Máy ly tâm lạnh rotor góc ≥ 30 độ, 6 ống 50ml mẫu	Cái	1
40	Hệ thống thổi khô mẫu bằng Ni tơ	Bộ	1
41	Máy đo COD	Cái	1
42	Kính hiển vi phẫu thuật mắt	Cái	1
43	Máy tiệt trùng nhiệt độ thấp ≥ 100 L	Cái	1

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐIỀU CHỈNH

Dự án Nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế tỉnh Quảng Trị sử dụng vốn ODA của Chính phủ Italia
(Kèm theo Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (nghìn đồng)	Nguồn vốn	Hình thức và Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Thẩm định giá thiết bị	41.732	Vốn đối ứng	Chỉ định thầu quy trình rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	30 ngày
2	Thẩm định HSMT và KQLCNT gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế	18.969	Vốn đối ứng	Chỉ định thầu quy trình rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày
3	Lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế	80.737	Vốn đối ứng	Chỉ định thầu quy trình rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	60 ngày
4	Bảo hiểm thi công xây dựng các hạng mục công trình Nhà xét nghiệm thuộc TTYT dự phòng tỉnh và 7 Trạm Y tế xã	36.216	Vốn đối ứng	Chỉ định thầu quy trình rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	Theo thời gian thi công và bảo hành các hạng mục công trình
5	Giám sát thi công xây dựng hạng mục công trình Nhà xét nghiệm thuộc TTYT dự phòng tỉnh	87.203	Vốn đối ứng	Chỉ định thầu quy trình rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	Theo thời gian thi công hạng mục công trình
6	Giám sát thi công xây dựng 7 Trạm y tế xã	330.788	Vốn đối ứng	Chỉ định thầu quy trình rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	Theo thời gian thi công các hạng mục công trình
7	Giám sát thi công lắp đặt trang thiết bị y tế	279.221	Vốn đối ứng	Chỉ định thầu quy trình rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	Theo thời gian thi công lắp đặt TTB y tế
8	Thi công xây dựng hạng mục công trình Nhà xét nghiệm thuộc TTYT dự phòng tỉnh	3.490.850	Nguồn vốn tín dụng ưu đãi ODA của Chính phủ Italia và vốn đối ứng	Chào hàng cạnh tranh trong nước. Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II/2018	Trọn gói	15 tháng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (nghìn đồng)	Nguồn vốn	Hình thức và Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
9	Thi công xây dựng 7 Trạm y tế xã. Gồm có 07 lô:	13.016.308	Nguồn vốn tín dụng ưu đãi ODA của Chính phủ Italia và vốn đối ứng	Đấu thầu rộng rãi trong nước. Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II/2018	Trọn gói	
	Lô 1: Thi công xây dựng Trạm y tế xã Hải Chánh	1.851.160					15 tháng
	Lô 2: Thi công xây dựng Trạm y tế xã Hải Lâm	1.834.589					15 tháng
	Lô 3: Thi công xây dựng Trạm y tế xã Hải Quy	1.593.220					15 tháng
	Lô 4: Thi công xây dựng Trạm y tế thị trấn Hải Lăng	2.151.354					15 tháng
	Lô 5: Thi công xây dựng Trạm y tế xã Hải Sơn	1.992.747					15 tháng
	Lô 6: Thi công xây dựng Trạm y tế xã Hải Xuân	1.547.930					15 tháng
	Lô 7: Thi công xây dựng Trạm y tế xã Hải Trường	2.045.308					15 tháng
10	Mua sắm trang thiết bị y tế	44.204.582	Nguồn vốn tín dụng ưu đãi ODA của Chính phủ Italia và vốn đối ứng	Đấu thầu rộng rãi quốc tế. Một giai đoạn hai túi hồ sơ.	Quý II/2018	Trọn gói	15 tháng
	Tổng giá gói thầu	61.586.606					

* Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện khối lượng công việc theo khả năng cân đối và tiên độ bố trí các nguồn vốn, chỉ được tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu sử dụng vốn vay sau khi có Quyết định giao vốn của cấp có thẩm quyền.